# Một Thông Điệp Từ Tổng Chưởng Lý



Nhân viên của tôi và tôi viết hướng dẫn này để giúp quý vị hiểu một số quyền quý vị có tại nơi làm việc.

**Tất cả** người lao động ở tiểu bang Massachusetts đều có quyền về tiền lương và nhiều bảo vệ khác. Trong hướng dẫn này, quý vị sẽ tìm thấy thông tin về:

- bao nhiêu tiền quý vị phải nhận được trong việc trả lương;
- khi nào và bằng cách nào quý vị phải nhận được tiền lương;
- lao động của trẻ em;
- quyền được nghỉ phép của quý vị;
- quyền của người lao động tạm thời;
- và những điều khác nữa.

Văn phòng của chúng tôi thi hành các luật này. Chúng tôi là ở đây để phục vụ quý vị, bất kể tình trạng nhập cư của quý vị. Hãy liên hệ với chúng tôi nếu quý vị có thắc mắc về các luật này hoặc về các quyền của quý vị, hoặc để khiếu nại. Quý vị có thể khiếu nại với văn phòng của tôi nếu như quý vị đã đồng ý làm việc để có lương thấp hơn và nếu như quý vị đã đồng ý quý vị không kiện người chủ.

Quý vị có thể vào trang mạng hoặc gọi Đường Dây Nóng về Lao Động Công Bằng của chúng tôi để biết thêm thông tin.

**Fair Labor Division (Ban Lao Động Công Bằng)**
**www.mass.gov/ago/fairlabor**
**(617) 727-3465**
617-727-4765 (Số cho người bị điếc / khó nghe)

Chúng tôi ở đây để phục vụ quý vị,

Tổng Chưởng Lý Andrea Joy Campbell

# CÁC LUẬT VÀ QUY ĐỊNH

## Mức Lương Tối Thiểu

M.G.L. Chương 151, Mục 1, 2, và 2A

Bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năm 2023, mức lương tối thiểu ở Massachusetts là $15 USD mỗi giờ.Ở tiểu bang Massachusetts, tất cả người lao động đều được coi như là người làm công, và hầu hết người lao động phải được trả ít nhất bằng mức lương tối thiểu. Xem biểu đồ bên dưới.

## Người Lao Động Nhận Tiền Boa

M.G.L. Chương 151, Mục 7;
M.G.L. Chương 149, Mục 152A

Bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năm 2023, mức lương dịch vụ ở Massachusetts là $6.75 USD mỗi giờ. Người phục vụ bàn, người pha rượu, và những người làm lao động khác phục vụ khách hàng trực tiếp và nhận tiền boa có thể nhận "mức lương dịch vụ." Xem biểu đồ bên dưới. Mức này áp dụng nếu:

- Người lao động kiếm hơn $20 tiền boa trong một tháng, và
- Tiền boa trung bình theo giờ, cộng với mức lương dịch vụ theo giờ, phải lên tới mức lương tối thiểu mỗi ca làm việc.

Người sử dụng lao động, chủ sở hữu và nhân viên có trách nhiệm quản lý hoặc giám sát vào một ngày nhất định không bao giờ được lấy bất kỳ tiền boa của quý vị.

Tiền boa và phí dịch vụ được liệt kê trên hoá đơn là chỉ cho những người phục vụ bàn, phục vụ ở quầy rượu, hoặc phục vụ một dịch vụ khác. Góp tiền boa chung chỉ được phép đối với người phục vụ bàn, người phục vụ ở quầy rượu, và người phục vụ một dịch vụ khác.

## Làm Ngoài Giờ

M.G.L. Chương 151, Mục 1A và 1B

Quý vị phải được trả ít nhất 1.5 lần gấp mức lương bình thường theo giờ cho mỗi giờ làm việc trên 40 giờ trong một tuần. Lương làm ngoài giờ đối với người lao động nhận tiền boa và được trả theo "mức lương dịch vụ" là gấp 1.5 lần mức lương tối thiểu.

Ngoại lệ: Một số công việc và nơi làm việc được miễn trả lương làm ngoài giờ.

## Trả Tiền Lương

M.G.L. Chương 149, Mục 148

Tiền công (hoặc tiền lương) của quý vị phải bao gồm tiền trả cho tất cả số giờ làm việc, cũng như cả tiền boa, lương nghỉ được phép hưởng, lương ngày lễ như đã hứa, và tiền hoa hồng.

Người làm công theo giờ phải được nhận tiền lương từng tuần hoặc cách tuần (hai tuần một lần). Hạn cuối để trả lương là 6 hoặc 7 ngày sau khi kỳ trả lương kết thúc, tuỳ thuộc vào số ngày người công nhân làm việc trong một tuần lịch.

Người làm công bỏ việc phải được nhận tiền lương đầy đủ vào ngày trả lương định kỳ tiếp theo hoặc vào ngày thứ Bảy đầu tiên sau khi người làm công bỏ việc (nếu không có ngày trả lương định kỳ). Người làm công bị sa thải (đuổi) hoặc bị nghỉ làm từ người chủ phải được nhận tiền lương đầy đủ vào ngày làm việc cuối cùng.

## Số Giờ Làm Việc

454 C.M.R. 27.02

Số giờ làm việc hay "thời gian làm việc" bao gồm tất cả thời gian mà quý vị:

- phải thực hiện nghĩa vụ công việc tại cơ sở làm việc của người chủ hoặc tại địa điểm khác, và
- làm việc trước hoặc sau ca làm việc bình thường.

## Khấu Trừ Lương

M.G.L. Chương 149, Mục 148

Người chủ không được phép lấy tiền lương của quý vị để bù vào chi phí kinh doanh thông thường như vật tư hoặc các thiết bị bị hư hỏng. Luật pháp cũng đặt ra các giới hạn về bao nhiêu người chủ có thể khấu trừ từ tiền lương của quý vị để trả cho nhà ở và đồ ăn.

## Người Chủ Phải Không Trả Thù

M.G.L. Ch. 149, Mục 148A; M.G.L. Ch. 151, Mục 19

Người chủ không được phép trừng phạt hoặc phân biệt đối xử đối với quý vị vì quý vị thực hiện các quyền của quý vị.

Điều này áp dụng cho tất cả người lao động, không kể đến tình trạng nhập cư. Nếu người chủ trình báo hoặc hăm dọa trình báo một người lao động không có giấy tờ với các cơ quan di trú vì người lao động đó khiếu nại về vi phạm quyền, người chủ đó có thể bị truy tố và/hoặc bị chịu phạt dân sự.

## Thông Tin Phiếu Lương Và Bảng Lương

M.G.L. Chương 149, Mục 148; Chương 151, Mục 15

Quý vị phải nhận được một giấy tuyên bố, cùng với tiền lương của quý vị, ghi:

- Tên của quý vị và tên của người chủ
- Ngày người chủ trả tiền lương (tháng, ngày và năm)
- Số giờ làm việc trong kỳ trả lương và mức lương theo giờ
- Tất cả các khoản khấu trừ và tăng trong kỳ trả lương

Người chủ của quý vị không thể tính quý vị cho phiếu lương của quý vị. Quý vị có quyền xem hồ sơ bảng lương của quý vị vào thời gian và địa điểm thích hợp.

## Nghỉ Ăn

M.G.L. Chương 149, Mục 100 và 101

Hầu hết người công nhân làm việc hơn 6 giờ phải nhận được 30 phút để nghỉ ăn. Trong thời gian nghỉ ăn, quý vị cần được giải thoát khỏi nghĩa vụ công việc và có thể tự do rời nơi làm việc.

Quý vị có thể đồng ý làm việc trong giờ nghỉ ăn, nhưng người chủ phải trả lương cho quý vị cho thời gian đó.

## Người Lao Động Dưới 18 Tuổi

M.G.L. Chương 149, Mục 56 –105

Tất cả người chủ trong Massachusetts phải theo luật của tiểu bang và liên bang đối với các người làm công dưới 18 tuổi. Các luật này nói thời điểm, địa điểm và bao lâu người vị thành niên có thể làm việc và những công việc họ KHÔNG được làm. Tất cả người làm lao động dưới 18 tuổi **phải** có giấy phép lao động.

## Người Làm Công Có Quyền Được Kiện

M.G.L. Chương 149, Mục 150; M.G.L. Chương 151, Mục 1B và 20

Quý vị có quyền kiện người chủ cho hầu hết vi phạm luật về tiền lương và giờ làm.

Người làm công có thể kiện với người chủ tư từng cái một hay trong một nhóm, nếu họ có kiện giống nhau. Người làm công thắng kiện sẽ nhận lại tiền lương, tiền bồi thường thiệt hại gấp ba, các chi phí luật sư và các chi phí cho tòa án.

*Quan trọng!* Có thời hạn nghiêm ngặt nếu quý vị muốn bắt đầu một vụ kiện – thường là 3 năm sau vi phạm.

**Thắc mắc?** Đi ra tòa là phức tạp. Hãy vào trang mạng www.mass.gov/ago/fairlabor. Hoặc liên hệ với Đường Dây Nóng Lao Động Công Bằng tại 617-727-3465 để tìm hiểu thêm.

# CÁC LUẬT VÀ QUY ĐỊNH (TT.)

## Nghỉ Bệnh

M.G.L. Chương 149, Mục 148C

Quý vị có quyền để hưởng 1 giờ nghỉ bệnh cho mỗi 30 giờ làm việc. Nhiều nhất quý vị có thể hưởng và lấy là 40 giờ nghỉ bệnh trong một năm. Quý vị phải được có khả năng dụng thời gian nghỉ bệnh sau 90 ngày đã bắt đầu làm việc.

Quý vị có thể dùng thời gian nghỉ bệnh nếu quý vị (hoặc con, vợ/chồng, cha mẹ, cha mẹ vợ/chồng của quý vị) bị bệnh, bị tổn thương, hoặc có một hẹn thường khám sức khỏe. Quý vị có thể dùng thời gian nghỉ bệnh cho quý vị hay con của quý vị để giải quyết bạo lực gia đình.

Các người chủ có 11 người làm công trở lên phải cho thời gian nghỉ bệnh có hưởng lương. Các người chủ có ít hơn 11 người làm công phải cho thời gian nghỉ bệnh, nhưng không cần phải trả lương. Tìm hiểu thêm tại: *www.mass.gov/ago/earnedsicktime*.

## Trả Tiền Lương Báo Cáo

454 C.M.R. 27.04(1)

Nếu quý vị được xếp lịch để làm 3 giờ hoặc hơn, thì quý vị phải nhận được tiền lương cho ít nhất 3 tiếng ở mức lương không ít hơn mức lương tối thiểu nếu quý vị:

- báo cáo làm việc đúng giờ, và
- không nhận được giờ làm việc dự kiến.

## Luật về "Quyền Được Biết" của Người Lao Động Tạm Thời

M.G.L. Chương 149, Mục 159C

Các hãng tạm thời và hãng bố trí cán bộ nhân viên phải chắc chắn cho quý vị các thông tin quan trọng bận viết trước mỗi nhiệm vụ công việc mới.

Để tìm hiểu thêm, hãy liên hệ Sở Tiêu Chuẩn Lao Động (Department of Labor Standards) theo số 617-626-6970. Hoặc vào trang *www.mass.gov/dols*.

## Bản Tuyên Ngôn Quyền của Người Làm Việc Trong Nhà

M.G.L. Chương 149, Mục 190

Người lao động nào cung cấp các dịch vụ dọn dẹp nhà cửa, lau chùi, chăm trẻ con, nấu ăn, quản lý nhà, chăm sóc người già, hoặc các dịch vụ tương tự trong gia đình có các luật thêm bảo vệ họ tại nơi làm việc.

## Nghỉ Vì Bạo Lực Gia Đình

M.G.L. Chương 149, Mục 52E

Nếu quý vị hay thành viên gia đình của quý vị là nạn nhân của bạo hành gia đình, hành hung tình dục, bị rình rập hay bị bắt cóc, quý vị có quyền để lấy 15 ngày nghỉ (có lương hay không có lương) cho các nhu cầu liên quan, như là:

- Y tế sức khoẻ,  tư vấn tâm lý, hoặc các dịch vụ cho nạn nhân
- Tìm chỗ ở an toàn
- Chăm sóc hay trông nom con
- Trợ giúp pháp lý, lệnh bảo vệ, ra tòa

Luật này áp dụng cho các người chủ có 50 người làm công trở lên.

## Nghỉ Để Giải Quyết Các Thứ Nhỏ Cần Thiết

M.G.L. Chương 149, Mục 52D

Quý vị có thể có quyền mỗi 12 tháng nghỉ cho đến 24 giờ (mà không có lương) cho:

- Các hoạt động ở trường của con của quý vị,
- Hẹn bác sĩ hay nha sĩ của con của quý vị, hoặc
- Hẹn bác sĩ hay nha sĩ cho người lớn tuổi có quan hệ, hoặc các hẹn khác liên quan đến chăm sóc người già

Quý vị được hưởng thời gian nghỉ này nếu người chủ của quý vị có 50 người làm công trở lên, và quý vị đã làm việc ít nhất 1,250 giờ cho người chủ này trong 12 tháng qua.

## Người Chủ Phải Không Phân Biệt Đối Xử

M.G.L. Ch. 149,  Mục 105A; M.G.L. Ch. 151B, Mục 4

Nói chung, người chủ không được phép trả lương ít hơn cho quý vị làm công việc giống hoặc tương tự với công việc của một người làm công khác giới. Người chủ phải không phân biệt đối xử khi thuê mướn, trả lương hay trong các khoản bồi thường khác, hoặc các điều khoản công việc dựa trên các yếu tố sau:

- Chủng tộc, màu da, Tôn giáo, nguồn gốc quốc gia, hoặc tổ tiên của quý vị
- Giới tính (bao gồm có thai), khuynh hướng tình dục hay nhận dạng hoặc biểu hiện về giới của quý vị
- Thông tin di truyền hay khuyết tật
- Tuổi
- Phục vụ quân đội

## Nguồn

Thắc mắc về tiền lương và giờ làm?

Office of Attorney General (Văn Phòng Tổng Chưởng Lý) Andrea Joy Campbell
Fair Labor Division (Ban Lao Động Công Bằng)
(617) 727-3465
(617) 727-4765 (Số dành cho người bị điếc / khó nghe)
www.mass.gov/ago/FairLabor

U.S. Department of Labor Wage and Hour Division
(Vụ Lương bổng và Giờ làm của Bộ Lao động Hoa Kỳ)
866-4-USWAGE
877-889-5627 (Số dành cho người bị điếc / khó nghe)
www.dol.gov/whd

Massachusetts Department of Labor Standards
(Sở Tiêu Chuẩn Lao Động Massachusetts)
(617) 626-6975 | www.mass.gov/dols

Thắc mắc về y tế và an toàn tại chỗ làm?

U.S. Occupational Safety and Health Administration (OSHA)
(Cơ Quan Quản Lý An Toàn Và Sức Khỏe Nghề Nghiệp Hoa Kỳ, gọi tắt là OSHA)
(617) 565-9860 | www.osha.gov

Massachusetts Department of Industrial Accidents (DIA)
(Sở Tai Nạn Công Nghiệp Massachusetts, gọi tắt là DIA)
www.mass.gov/dia | (617) 727-4900

Massachusetts Department of Public Health (DPH)
(Sở Sức Khỏe Công Massachusetts, gọi tắt là DPH)
(617) 624-6000 | www.mass.gov/dph

Thắc mắc về bảo vệ chống phân biệt đối xử?

Office of Attorney General (Văn Phòng Tổng Chưởng Lý) Andrea Joy Campbell
Civil Rights Division (Ban Quyền Dân Sự)
(617) 727-2200 | www.mass.gov/ago/civilrights

Massachusetts Commission Against Discrimination (MCAD)
(Ủy ban Phân Biệt Đối Xử Massachusetts, gọi tắt là MCAD)
(617) 994-6000 | www.mass.gov/mcad

U.S. Equal Employment pportunity Commission (EEC)
(Ủy ban Cơ Hội ộc Làm Bình Đẳng Hoa Kỳ, gọi tắt là EEC)
(617) 565-3200 | www.eeoc.gov

## Văn Phòng Tổng Chưởng Lý Andrea Joy Campbell

# Hướng dẫn về các quyền lợi và nghĩa vụ nơi làm việc


COMMONWEALTH OF MASSACHUSETTS

One Ashburton Place
Boston, MA 02108
(617) 727-3465
www.mass.gov/ago/fairlabor